BÀI 6: SỬ DỤNG AI CÓ TRÁCH NHIỆM TRONG HỌC TẬP VÀ NGHIÊN CỨU

Họ và tên: Nguyễn Thu Hoài

Mã sinh viên: 25050576

Ngành: Kinh tế phát triển

Trường Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội

Học phần: Nhập môn Công nghệ số và Ứng dụng Trí tuệ nhân tạo

I. Mục tiêu

Bài tập này được thực hiện nhằm ba mục tiêu. Thứ nhất, hệ thống lại những rủi ro mà em đã trực tiếp gặp phải khi sử dụng AI trong các bài tập trước của học phần. Thứ hai, chuyển những rủi ro đó thành một bộ nguyên tắc cá nhân đủ cụ thể để áp dụng được, thay vì chỉ dừng ở những khẩu hiệu chung chung như "phải trung thực". Thứ ba, xây dựng một quy trình làm việc với AI mà em có thể lặp lại cho mọi bài tập và nghiên cứu về sau.

Điểm khác biệt của bài này so với một bài lý thuyết thuần túy là toàn bộ nguyên tắc được rút ra từ chính ba bài tập em đã hoàn thành: Bài 2 (đánh giá nguồn học thuật), Bài 3 (so sánh các cấp độ prompt) và Bài 5 (dùng AI tạo sinh hỗ trợ sáng tạo nội dung).

II. Những rủi ro em đã quan sát được khi sử dụng AI

1. Thông tin sai và trích dẫn không có thật

Rủi ro lớn nhất em nhận ra khi làm Bài 2 là AI có thể tạo ra thông tin nghe rất thuyết phục nhưng không tồn tại. Khi em nhờ AI gợi ý tài liệu về tác động của AI tới kinh tế Việt Nam, kết quả trả về gồm những tên bài báo, tên tạp chí và năm xuất bản trình bày đúng chuẩn học thuật đến mức rất dễ tin. Chỉ khi em tự tra lại từng tài liệu trên Google Scholar và trang của nhà xuất bản, em mới xác nhận được cái nào là thật. Đây chính là lý do bảng đánh giá mười nguồn ở Bài 2 của em có cột "Tác giả và cơ quan xuất bản" cùng cột "Số trích dẫn": hai cột đó tồn tại để buộc em phải mở nguồn gốc ra kiểm tra, chứ không phải để trang trí.

2. Ranh giới mờ giữa hỗ trợ và đạo văn

Khi AI viết giúp một đoạn văn hoàn chỉnh, ranh giới giữa "được hỗ trợ" và "nộp bài của người khác" trở nên rất mờ. Trong bảng so sánh ở Bài 5, em đã tự ghi nhận vấn đề này ở cột "Vấn đề đạo đức cần cân nhắc": tránh sao chép nguyên văn để không vi phạm đạo văn, và người dùng phải chịu trách nhiệm về nội dung cuối cùng chứ không thể đổ lỗi cho AI. Nguy hiểm ở chỗ vi phạm loại này thường không đến từ ý định gian lận, mà đến từ sự tiện tay khi deadline đã gần.

3. Nội dung thiếu dấu ấn cá nhân

Cũng trong Bài 5, em nhận thấy AI gợi ý được nhiều ý tưởng và bố cục mạch lạc, nhưng khả năng sáng tạo còn giới hạn và thiếu dấu ấn cá nhân. Sản phẩm do AI tạo ra thường đúng nhưng nhạt: đúng cấu trúc, đúng thuật ngữ, mà không có ví dụ nào gắn với bối cảnh Việt Nam hay với trải nghiệm của chính người viết. Nếu nộp nguyên bản nháp đó, bài làm sẽ không phản ánh năng lực thật của em.

4. Rủi ro dữ liệu cá nhân

Khi làm Bài thực hành tự động hóa với Zapier, em phải kết nối Google Forms chứa họ tên, ngày sinh, số điện thoại, email và địa chỉ của người đăng ký với một nền tảng bên thứ ba. Trải nghiệm đó khiến em ý thức rõ hơn rằng mọi thông tin đưa vào một công cụ trực tuyến đều rời khỏi tầm kiểm soát của mình. Nguyên tắc em rút ra là không dán dữ liệu cá nhân của người khác, dữ liệu khảo sát chưa được phép công bố hay tài liệu nội bộ vào một chatbot AI.

5. Phụ thuộc và xói mòn tư duy phản biện

Rủi ro cuối cùng khó nhìn thấy nhất vì nó diễn ra chậm. Khi AI luôn đưa ra câu trả lời tức thì, phản xạ tự đặt câu hỏi và tự lập luận sẽ yếu dần. Với một sinh viên ngành Kinh tế phát triển, điều này đặc biệt đáng lo: công việc của em sau này là đọc số liệu và đánh giá chính sách, nơi một kết luận nghe hợp lý nhưng sai có thể dẫn tới khuyến nghị sai.

III. Bộ nguyên tắc cá nhân về sử dụng AI có trách nhiệm

Từ năm nhóm rủi ro trên, em xây dựng bảy nguyên tắc dưới đây cho riêng mình. Mỗi nguyên tắc đều gắn với một hành động cụ thể để có thể tự kiểm tra được.

Nguyên tắc 1 - AI là trợ giảng, không phải tác giả

Em dùng AI để gợi mở, giải thích và phản biện, nhưng người quyết định nội dung cuối cùng và chịu trách nhiệm về nó luôn là em. Bài 3 đã cho thấy prompt hiệu quả nhất là prompt giao cho AI một vai trò cụ thể như "giảng viên kinh tế chuyên dạy dễ hiểu" - tức là em điều khiển AI, chứ không nhận kết quả một cách thụ động.

Nguyên tắc 2 - Không trích dẫn thứ mình chưa mở ra đọc

Mọi tài liệu do AI gợi ý đều phải được kiểm chứng bằng bảy tiêu chí em đã dùng ở Bài 2: tác giả, cơ quan xuất bản, phương pháp nghiên cứu, số trích dẫn, năm xuất bản, nhận xét tổng quan và xếp hạng. Nguồn nào không tự tay tìm thấy bản gốc thì loại bỏ, dù nội dung có phù hợp đến đâu.

Nguyên tắc 3 - Minh bạch về mức độ sử dụng AI

Em ghi rõ trong bài đã dùng công cụ nào, cho việc gì và ở phần nào. Việc này không làm giảm giá trị bài làm, mà cho thấy em kiểm soát được công cụ của mình.

Nguyên tắc 4 - Luôn thêm phần đóng góp của riêng mình

Mọi nội dung có AI hỗ trợ đều phải được em viết lại theo cách diễn đạt riêng và bổ sung ít nhất một ví dụ, số liệu hoặc liên hệ thực tế mà AI không tự có. Đây chính là cách em đã làm ở Bài 5 để bài thuyết trình môn Kinh tế vi mô không bị chung chung.

Nguyên tắc 5 - Bảo vệ dữ liệu của mình và của người khác

Không đưa thông tin cá nhân, dữ liệu khảo sát chưa công bố hay tài liệu nội bộ vào công cụ AI. Khi cần AI xử lý dữ liệu, em ẩn danh trước.

Nguyên tắc 6 - Nghi ngờ khi câu trả lời quá trơn tru

Số liệu, mốc thời gian, tên riêng và các con số thống kê là những chỗ AI sai nhiều nhất, và cũng là những chỗ nghe thuyết phục nhất. Với các nội dung này, em đối chiếu tối thiểu hai nguồn độc lập trước khi đưa vào bài.

Nguyên tắc 7 - Giữ lại phần việc rèn tư duy cho chính mình

Em không dùng AI cho những bước mà mục đích chính là để học: tự đọc tài liệu gốc, tự lập dàn ý lần đầu, tự giải bài tập. AI chỉ tham gia sau khi em đã có bản nháp của riêng mình, với vai trò góp ý và phản biện.

IV. Quy trình năm bước em áp dụng cho mỗi bài tập

Bảy nguyên tắc trên được cụ thể hóa thành quy trình sau, cũng chính là quy trình em đã dùng khi thực hiện các bài tập của học phần này:

- **Bước 1 - Tự làm trước:** Đọc đề, tự lập dàn ý và tự viết những ý mình đã có. Bước này diễn ra trước khi mở bất kỳ công cụ AI nào.
- **Bước 2 - Đặt prompt có cấu trúc:** Áp dụng kết quả của Bài 3: nêu rõ vai trò của AI, mục tiêu, độ dài, cấu trúc mong muốn và đối tượng người đọc.
- **Bước 3 - Kiểm chứng:** Đối chiếu mọi số liệu và tài liệu AI đưa ra với nguồn gốc, theo bảng tiêu chí của Bài 2.
- **Bước 4 - Viết lại và cá nhân hóa:** Diễn đạt lại bằng giọng văn của mình, bổ sung ví dụ và liên hệ thực tế của riêng mình.
- **Bước 5 - Ghi chú minh bạch:** Ghi lại đã dùng công cụ gì, cho phần nào của bài.

V. Mẫu ghi chú minh bạch em sử dụng

Để thực hiện Nguyên tắc 3, em đính kèm một ghi chú ngắn ở cuối mỗi bài tập theo mẫu sau:

Công cụ	**Dùng cho phần nào**	**Mức độ sử dụng**
ChatGPT	Gợi ý dàn ý, giải thích khái niệm	Tham khảo, đã viết lại hoàn toàn
Canva / Microsoft Designer	Thiết kế slide và hình minh họa	Chỉnh sửa lại bố cục và nội dung
Không dùng AI	Phần phân tích, nhận xét và kết luận	Tự thực hiện 100%

VI. Kết luận

Qua bài tập này, em nhận ra sử dụng AI có trách nhiệm không phải là dùng ít AI đi, mà là biết rõ mình đang giao cho AI việc gì và giữ lại việc gì cho bản thân. Ba bài tập trước của học phần đã dạy em ba điều bổ sung cho nhau: Bài 2 dạy cách không tin ngay một nguồn tin, Bài 3 dạy cách ra yêu cầu đủ rõ để nhận về kết quả dùng được, và Bài 5 dạy rằng phần giá trị nhất của một sản phẩm vẫn đến từ đóng góp của chính người làm.

Bộ bảy nguyên tắc và quy trình năm bước ở trên là thứ em sẽ mang theo khi làm khóa luận và khi đi làm sau này. Với ngành Kinh tế phát triển, nơi các kết luận đều gắn với số liệu và có thể ảnh hưởng tới khuyến nghị chính sách, thói quen kiểm chứng từng con số trước khi đưa vào bài không chỉ là yêu cầu về liêm chính học thuật, mà còn là yêu cầu của nghề.